


Sau đây, Tờ nh đoàn Ninh Bình trân trọng đăng lại toàn văn bản Độc lập, tự do, hạnh phúc của Hồ Chí Minh do Ban Tuyên giáo Trung ương ban hành.



(bản thảo
chưa viết)

Việt Nam năm châu công hòa
Độc lập, tự do, hạnh phúc.

Năm nay, tôi vừa 78 tuổi, vào lớp học này.
Trong thư "Lời khuyên" với đồng bào, đồng chí.
Hồ chí Minh đã nói với các bạn trước đây: "Độc lập, tự do, hạnh phúc".
Độc lập, tự do, hạnh phúc là mục đích sống và
phục vụ tổ quốc, phục vụ cách mạng này
khác, này nữa nữa?
Bây giờ, tôi lại học lại này, lời này, rằng
khi tôi đi gặp cụ Bác Thảo, cụ Thanh và
các vị cách mạng tư tưởng khác, thì tôi lại
cả nữa và đi chỉ trong vòng khi còn thấy
đời sống.

Và việc này
Suốt đời tôi làm công việc của tổ quốc, phục vụ
cách mạng, phục vụ nhân dân. Nay tôi biết
thế giới này, tôi cũng hiểu biết không được phục
vụ nhân dân nữa, như xưa nữa.
Sau khi tôi đã qua đời, chỉ cần tôi
điều này là điều chính, để khỏi lãng phí thời giờ và tài
lực của nhân dân.

Tôi yêu cầu thì hai tờ thời tiết đi,
thứ là "Hành trình" Tôi mong rằng cách "hóa"

Hồ Chí Minh

Còn cũng, tôi để lại cuốn và tình thân yêu cho toàn dân,
thanh niên, cho thanh niên bị đói, cho các cháu thanh niên và nhi đồng.
Tôi cũng gửi lời chào thân ái đến các đồng chí, các bạn bè,
và các cháu thanh niên nhi đồng quốc tế.
Đề mong cuốn cuối cùng của tôi là: Thanh niên toàn dân ta
đian kết thân, xây dựng một nước Việt-Nam hòa bình, thống
nhất, độc lập, dân chủ và xã hội, và góp phần xứng đáng vào sự
ngập cách mạng thế giới./.

I. HOÀN CẢNH RA ĐỜI, NỘI DUNG, GIÁ TRỊ CỦA DI CHỨC

1. Hoàn cảnh ra đời

- Năm 1965, nhân dịp sinh nhật 75, vào lúc 9 giờ sáng ngày 10/5/1965 Bác viết bản Di chúc
về nội dung

"Tuyệt vời bí mật"

gồm ba trang, do chính Bác đánh máy, được gửi ngày 15/5/1965. Đây là bản Di chúc

hoàn chỉnh có chữ ký của Bác và bên cạnh có chữ ký của đồng chí Lê Duẩn, Bí thư thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

- Các năm 1966, 1967, Bác không có những bản viết riêng.

- Năm 1968, Bác viết bổ sung thêm một số đoạn, gồm sáu trang viết tay. Trong đó, Bác viết nội dung đoạn mở đầu và đoạn nói "vấn đề riêng" đã viết trong bản năm 1965, và viết thêm một số đoạn. Đó là những đoạn nói về những công việc cần làm sau khi cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta hoàn toàn thắng lợi, như: chỉnh đốn lại Đảng, quan tâm gia đình liệt sĩ, thương binh, chăm sóc đời sống của các tầng lớp nhân dân, miền thu nông nghiệp một năm cho các hợp tác xã nông nghiệp, xây dựng lại thành phố và làng mạc, khôi phục và phát triển kinh tế, văn hoá, công tác quần chúng, chú ý bổ sung những thiếu sót.

- Ngày 10/5/1969, Bác viết lại toàn bộ đoạn mở đầu Di chúc gồm một trang viết tay. Sau đó, trong các ngày từ 11 đến ngày 19/5/1969, Bác còn tiếp tục sửa chữa bản Di chúc của các năm 1965, 1968, 1969. Đúng 10 giờ ngày 19/5/1969, là kỷ niệm ngày sinh lần thứ 79 của Bác, Bác đọc lại toàn bộ cùng tất cả các bản Di chúc đã viết trước đó, rồi xếp tất cả vào phong bì và cất đi...

- Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh là văn bản đầu tiên được công bố trong Lăng táng của Người tháng 9/1969, gồm 4 trang in khổ 14,5 cm x 22 cm. Ngày 19/8/1989, Bộ Chính trị ra Thông báo số 151-TB/TW Về một số vấn đề liên quan đến Di chúc và ngày qua đời của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Những nội dung chỉnh sửa của Di chúc công bố chính thức năm 1969 được mở rộng thành văn bản gốc của Người. Nội dung chỉnh sửa dựa theo bản Bác viết năm 1965, trong đó đoạn mở đầu là của bản viết năm 1969, đoạn về vấn đề riêng là của bản viết năm 1968. Lúc đó, vì những lý do nhất định, nên một số vấn đề trong Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh chưa được công bố, như: Việc căn dặn của Người về học tập thi thố; việc cần làm sau khi cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước thắng lợi; miền giải phóng nông nghiệp một năm cho các hợp tác xã nông nghiệp... Trong dịp kỷ niệm 100 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá VI) đã quyết định công bố toàn bộ các bản viết Di chúc của Người.

2. Nội dung cốt lõi của Di chúc

- **Trên cơ sở nói về Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh** đã khẳng định truyền thống đoàn kết chặt chẽ trong Đảng và “cần giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình” ;

Ngay từ yêu cầu “trong Đảng thực hành dân chủ rộng rãi, thường xuyên và nghiêm chỉnh tự phê bình và phê bình ” để công tác và phát triển đoàn kết và thống nhất trong Đảng. Mọi cán bộ đảng viên phải thực sự thấm nhuần đạo đức cách mạng; giữ gìn Đảng ta thật trong sạch.

- **Nói về đoàn viên và thanh niên,** Bác nhấn mạnh, “bởi đường lối cách mạng cho đi sau là một việc rất quan trọng và rất cần thiết”. Đảng cần phải chăm lo giáo dục đạo đức cách mạng cho họ - những người thừa kế xây dựng chủ nghĩa xã hội vừa “hồng”, vừa “chuyên”.

- **Nói về nhân dân lao động, Chủ tịch Hồ Chí Minh** cho rằng, nhân dân lao động bao đời là chủ thể xây dựng giang sơn, bổn phận của áp bức bóc lột của phong kiến, thực dân; nhân dân ta rất anh hùng, dũng cảm, hăng hái, cần cù, luôn đi theo và rất trung thành với Đảng. Đảng phải có kế hoạch thật tốt để phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội nhằm không ngừng nâng cao đời sống của nhân dân.

- **Đoàn báo cứu quốc kháng chiến** của chúng ta có thể kéo dài như những đợt như sự hoàn toàn thắng lợi, Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn sau khi kháng chiến thắng lợi, ra sức hàn gắn vết thương chiến tranh, phát triển đất nước; Đảng và Nhà nước phải quan tâm chăm lo đời sống vật chất và tinh thần trong xã hội, đem lại niềm no hạnh phúc cho nhân dân.

- **Về phong trào công nhân trẻ** gần đây, Ngay từ sự đau lòng vì sự bất hòa của các đồng nghiệp anh em. Chủ tịch Hồ Chí Minh mong rằng Đảng ta sẽ ra sức hoạt động, góp phần đưa các lực lượng vào việc khôi phục lại khối đoàn kết giữa các đồng nghiệp anh em trên

nhân dân chúng ta nghĩa Mác-Lênin và chủ nghĩa quốc tế vô sản có lý, có tình.

- **Nói với mặt số vì cá nhân, Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ tịch rằng không được phép vì Tổ quốc, phép vì cách mạng, phép vì nhân dân lâu hơn nữa, nhiều hơn nữa.**
Ngồi
căn dặn
“Sau khi tôi đã qua đời,
chúng ta nên tổ chức điếu phúng linh đình, đừng khời lãng phí thì giờ và tiền bạc của nhân dân”.

- **Mong muốn của cùng của Chủ tịch Hồ Chí Minh trước lúc đi xa là toàn Đảng, toàn dân ta đoàn kết phấn đấu, xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới.**

3. Giá trị cốt lõi của Di chúc

a. Di chúc là tâm nguyện, tình cảm, ý chí, niềm tin, trách nhiệm của Chủ tịch Hồ Chí Minh với Tổ quốc, nhân dân và sự nghiệp cách mạng

Di chúc là **Tâm nguyện** của Người: “Suốt đời tôi hết lòng phấn đấu vì Tổ quốc, phấn đấu vì cách mạng, phấn đấu vì nhân dân. Nay dù phải từ biệt thế giới này, tôi không có điếu gì phải hối hận, chủ tịch là tịch rằng không được phép vì lâu hơn nữa, nhiều hơn nữa.” **Ý**

chí, niềm tin, tinh thần về quan cách mạng, trách nhiệm

vì nhân dân của Người thì hiện sâu sắc ở báo chí thế giới và của cuộc kháng chiến chống Mỹ và ngày thống nhất đất nước, những người chúng ta công việc của sự nghiệp cách mạng còn dang dở. Di chúc là

tâm sự

□

của một người đã suốt đời hy sinh hạnh phúc riêng tư, hiện dâng hiến cuộc đời cho Tổ quốc và nhân dân; là tấm lòng chung thuở với “các đồng chí anh em” và “bạn bè khắp năm châu”.

b. Di chúc là công trình lý luận và xây dựng và công việc Đảng công minh quy định

- Trong Di chúc, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định **“Độc lập là Độc lập có chủ nghĩa”**. Độc lập có chủ nghĩa là độc lập về lãnh thổ xã hội, Độc lập phải luôn về kinh tế chính trị, tư tưởng, văn hóa và góp phần máu thịt với nhân dân, không ngừng nâng cao bản chất giai cấp công nhân, lấy chủ nghĩa Mác - Lênin làm nền tảng tư tưởng, làm kim chỉ nam cho mọi hoạt động của mình. Di chúc nêu

những vấn đề cốt yếu

Công tác xây dựng Đảng, đó là: Giữ gìn mặt đoàn kết trong Đảng, thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, nguyên tắc tự phê bình và phê bình, rèn luyện đạo đức cách mạng, nêu cao tinh thần trách nhiệm, hăng hái lòng phẫn nộ nhân dân của mặt cán bộ, đảng viên. Công tác chủ yếu của Đảng là nhiệm vụ chính trị, là công việc thực tiễn xuyên suốt giữ vững vai trò lãnh đạo và chủ nghĩa

- Sự nghiệp cách mạng là một sự nghiệp lâu dài, tiếp nối từ thế hệ này sang thế hệ khác. Độc lập có chủ nghĩa phải chăm lo phát triển lực lượng cho hiện tại và chuẩn bị cho tương lai một thế hệ trẻ vừa “hồng” vừa “chuyên”, có như vậy mới thực hiện thành công lý tưởng xây dựng một xã hội mới, tiến bộ, văn minh. Bác dặn: **“Bí quyết thành công cách mạng cho đời sau là mặt việc rất quan trọng và rất cần thiết”**, đó là công việc bồi dưỡng lý tưởng công sản, giáo dục truyền thống yêu nước, ý thức rèn luyện đạo đức cách mạng, đào tạo nguồn nhân lực kế tiếp sự nghiệp xây dựng xã hội chủ nghĩa.

- Cách mạng Việt Nam không tách rời cách mạng thế giới. Sự vững mạnh của Đảng còn được khẳng định trong mặt quan hệ đoàn kết chặt chẽ với các đảng công sản và bè bạn quốc tế. Điều này Bác dặn trong Di chúc “vừa phong trào công sản thế giới” chủ yếu để hình thành quan hệ cho quan hệ đối ngoại của Đảng, đó là nguyên tắc đoàn kết quốc tế dựa trên **“nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin và chủ nghĩa quốc tế vô sản, có lý có tình”**

c. Di chúc là tác phẩm bản văn xây dựng xã hội XHCN ở Việt Nam, là pháp luật lý luận sự nghiệp đổi mới nước ta

- Di chúc là di sản tinh thần của Bác về dân tộc và chủ nghĩa xã hội, vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin vào hoàn cảnh Việt Nam, mặt quan hệ giữa công bằng và tiến bộ xã hội, mặt quan hệ giữa tăng trưởng kinh tế và phát triển văn hóa trong xây dựng xã hội mới, sự đoàn kết dân tộc và sự đoàn kết quốc tế, công việc lợi ích và chăm lo chu đáo đời sống con người, tư tưởng truyền dân, coi dân là gốc, là chủ thể của sự nghiệp xây dựng và đổi mới đất nước.

- Di chúc nhắc nhở mọi tầng lớp, mọi thế hệ trong hành trình hành động của toàn Đảng, toàn dân và sự nghiệp xây dựng đất nước sau chiến tranh với những chủ trương và quan điểm lý tưởng như: đào tạo nguồn nhân lực cho sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội; sẵn sàng chấp nhận hy sinh cho phù hợp hoàn cảnh mới; khôi phục và mở rộng các ngành kinh tế; phát triển công tác văn sinh, y tế; chính sách miễn thu thuế nông nghiệp cho nông dân; chính sách xã hội, công bằng xã hội...

- Giá trị văn hóa của Di chúc chủ trương con đường, mục tiêu phát triển của nền văn hóa Việt Nam; trù tính, dự liệu và những chủ trương và đường lối giáo dục văn hóa trong toàn dân, toàn xã hội, lý tưởng chính trị của Đảng Cộng sản và văn hóa trong thực tiễn nhà nước - mặt nhà nước dân chủ pháp quyền của dân, do dân, vì dân làm sự nghiệp tiêu biểu nêu gương thuyết phục nhân dân. Qua đó dân dò và việc riêng, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn đề cập đến việc xây dựng mặt trận văn hóa mới; mặt trận liên lạc quốc tế, không lãng phí; mối quan hệ giữa con người và thiên nhiên, môi trường sinh thái.

- Di chúc nhắc nhở những vấn đề quan trọng của sự nghiệp đổi mới đất nước. Chủ tịch Hồ Chí Minh quan niệm, đổi mới là một tất yếu để phát triển; đổi mới là một cuộc đấu tranh bền bỉ, một quá trình xây dựng gian khổ, "là một công việc cực kỳ to lớn, nặng nề và phức tạp", là "cuộc chiến đấu chống lại những gì đã cũ kỹ, lạc hậu, đê hèn ra những cái mới mẻ, tiến bộ. Những yêu cầu, Đảng cần phải có kế hoạch thật tốt để phát triển kinh tế và văn hóa, nhằm không ngừng nâng cao đời sống của nhân dân.

- Theo Hồ Chí Minh, xây dựng chủ nghĩa xã hội trong hoàn cảnh, đấu tranh kiên quyết ta phải đề cao bất cứ chủ trương phát huy khả năng sáng tạo của dân, "**động viên toàn dân, tập thể và giáo dục toàn dân, đưa vào cuộc đấu tranh vĩ đại của toàn dân**"

II. NHỮNG THÀNH TỰU TRONG 50 NĂM THÀNH LẬP ĐẢNG

1. Giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc, đưa cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội

Thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, dưới sự lãnh đạo của Đảng, quân và dân ta đã đứng lên,

Sức mạnh của cách mạng là sức mạnh của nhân dân, của tinh thần đoàn kết, của ý chí kiên định, của lòng dũng cảm, của sự hy sinh. Bằng cuộc cách mạng vĩ đại của nhân dân ta đã đập tan ách thống trị của chế độ thực dân, quân và dân ta đã kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước; chấm dứt ách thống trị tàn bạo hơn một thế kỷ của chế độ thực dân cũ và mới trên đất nước ta; hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ trong cách mạng xã hội; bước vào thành quả của chế độ xã hội chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, mở ra bước ngoặt vĩ đại trong lịch sử dân tộc ta, mở ra thời kỳ mới - thời kỳ đổi mới, thống nhất đi lên chủ nghĩa xã hội trên phạm vi cả nước.

Kết thúc thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, thực hiện Di chúc của Nguyễn Ái Quốc đã tập trung sức lực và trí tuệ lãnh đạo nhân dân ta tiến hành công cuộc cách mạng đổi mới, thực hiện đường lối đổi mới mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã vạch ra. Mặc dù tình hình thế giới

và trong nước

có nhiều biến đổi nhưng phương pháp, nội dung và hình thức xuyên suốt là phát huy vai trò của nhân dân, các thế lực thù địch,

phấn đấu, nội dung xây dựng cuộc sống mới, mở rộng kinh tế thị trường, cải thiện đời sống, bảo vệ môi trường, xây dựng xã hội công bằng, dân chủ, văn minh; thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa; phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; xây dựng một số cơ sở vật chất; phát triển đất nước mới trên ngành kinh tế quan trọng; thi đấu và công nghệ chính quyền nhân dân trên phạm vi cả nước; phát triển sự nghiệp văn hóa, giáo dục, y tế.

. Đường lối

tiến hành thắng lợi

trong

hai cuộc chiến

tranh

bạo lực

biên giới của

Tây Bắc.

2. Kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, bước đầu thực hiện thắng lợi công cuộc đổi mới, đem lại phồn vinh cho đất nước, hạnh phúc cho nhân dân

Thực hiện Di chúc của Nguyễn Ái Quốc, trải qua 9 kỳ Đại hội Đảng, kỳ Đại hội IV đến Đại hội XII, Đảng ta đã ngày càng xác định rõ hơn những quan niệm về chủ nghĩa xã hội và về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội. Thực hiện đường lối đổi mới toàn diện, Đảng ta luôn coi phát triển kinh tế là nhiệm vụ trọng tâm, xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt, đổi mới tư tưởng và phát

trình độ văn hóa Việt Nam tiên tiến, đem lại niềm tin cho dân tộc, coi văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu vừa là động lực phát triển kinh tế - xã hội.

Công cuộc đổi mới đất nước sau hơn 30 năm đã đem lại những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử trên con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

Đất nước ra khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội và tình trạng kém phát triển, trở thành nước đang phát triển có thu nhập trung bình, đang đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Kinh tế tăng trưởng khá, nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa từng bước hình thành, phát triển. Chính trị - xã hội ổn định; quốc phòng, an ninh được tăng cường. Văn hóa - xã hội có bước phát triển; bộ mặt đất nước và đời sống của nhân dân có nhiều thay đổi. Dân chủ xã hội chủ nghĩa được phát huy và ngày càng mở rộng. Đoàn kết toàn dân tộc được củng cố và tăng cường. Sức mạnh về mặt chính trị được nâng lên; đặc biệt, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ và chủ quyền xã hội chủ nghĩa được giữ vững. Quan hệ đối ngoại ngày càng mở rộng và đi vào chiều sâu; vị thế và uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế được nâng cao.

Những thành tựu đó do tận dụng những ưu thế của ta tiếp tục đổi mới và phát triển mạnh mẽ trong những năm tới; những định hướng lớn của Đảng là đúng đắn, sáng tỏ; con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của nước ta là phù hợp với thực tiễn của Việt Nam và xu thế phát triển của lịch sử.

3. Xây dựng Đảng theo chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh trong Đảng và trong toàn xã hội

Độc lập, tự do, hạnh phúc là căn cứ để xây dựng Đảng của Bác viết trong Di chúc, Đảng ta đã xác định xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt trong mọi giai đoạn cách mạng.

Đảng ta luôn luôn ý thức tầm quan trọng của công tác xây dựng Đảng nhằm tăng cường sức mạnh và tính chiến đấu của Đảng, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Việc đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng đã được đặt ra trong nhiệm vụ quy định của Đảng, từ nghị quyết của các Đại hội để đi vào thực hiện toàn quốc theo quy định của Ban Chấp hành Trung ương và Bộ Chính trị, như Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 (lần 2) khóa VIII (tháng 2

/
1999) về
“Mặt trận dân tộc giải phóng và công tác xây dựng Đảng hiện nay”

; Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XI (tháng

0

1

/

2012) về

“Mặt trận dân tộc giải phóng xây dựng Đảng hiện nay”

;

Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4

khóa XII

về

“Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”

Các nghị quyết, chủ trương của Trung ương về công tác xây dựng Đảng, chỉnh đốn Đảng đã đưa ra những chỉ trỏ và biện pháp quản lý xây dựng Đảng, công tác, kiến toàn và làm trong sạch bộ máy nhà nước, đẩy mạnh công tác tự phê bình và phê bình trong toàn Đảng, công tác sẵn sàng đoàn kết trong Đảng, nhiệm vụ xây dựng Đảng ta về mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức; khắc phục những yếu kém trong bộ máy các tổ chức của Đảng và Nhà nước. Dân chủ trong Đảng và trong xã hội để mọi tầng lớp góp phần thúc đẩy kinh tế, văn hóa và xã hội phát triển. Qua các đợt vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng, công tác phê bình và tự phê bình trong Đảng tự Trung ương đến cơ sở đã có những chuyển biến tốt đẹp, sức mạnh và tính chiến đấu của đội ngũ tổ chức Đảng và đảng viên được nâng lên.

Cùng với kiên định mục tiêu xã hội chủ nghĩa, Đảng ta luôn kiên định lý tưởng chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động và đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục trong Đảng và trong toàn xã hội để thực hiện chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh trở thành tư tưởng chính trị chủ đạo trong đời sống của đất nước, tiến hành cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng gắn liền với xây dựng, công tác bộ máy hệ thống chính trị tinh gọn, chất lượng, hiệu quả chính là hành động thiết thực làm theo Di chúc của Bác, xây dựng Đảng ta thực sự trong sạch, vững mạnh, nâng cao sức mạnh chiến đấu và vai trò lãnh đạo của Đảng, làm cho uy tín của Đảng ta ngày càng cao và mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân ngày càng được tăng cường.

4. Quan tâm chăm lo, xây dựng đạo đức bộ đội trong thời kỳ cách mạng cho đời sau

Đảng luôn chú ý đào tạo và bồi dưỡng thế hệ trẻ làm nguơn kế tục sự nghiệp cách mạng của thế hệ cha anh. Đảng cũng có nhiều ngành quy tập, chủ tịch và công tác thanh niên. Các ngành quy tập và giáo dục, đào tạo, và khoa học và công nghệ... đều đều có nhiệm vụ giáo dục, chăm lo thế hệ trẻ, coi thanh niên là lực lượng xung kích trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Những năm qua, công tác lãnh đạo đội và hội thanh niên và tuổi trẻ có nhiều đội mới và chuyên biệt tích cực. Các hoạt động của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và Hội Sinh viên Việt Nam ngày càng lôi cuốn nhiều đoàn viên, thanh niên, học sinh, sinh viên tham gia.

Những tấm gương, điển hình tiên tiến, xung kích, đi đầu trong chiến đấu, lao động, học tập và công tác, nhất là trong sự nghiệp đội mới và hội nhập quốc tế đã tiếp tục khẳng định vai trò và vai trò quan trọng của thế hệ trẻ. Trên cơ sở quán triệt quan điểm “xây dựng Đoàn là xây dựng Đảng trẻ trung mạnh mẽ”, các tổ chức của Đoàn đã phát huy vai trò xung kích, sáng tạo của đoàn viên, thanh niên, sinh viên trong thi đua thi công các ngành quy tập của Đảng, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị. Thông qua đó, tạo môi trường thu hút lợi ích thế hệ trẻ trẻ nghiệp, rèn luyện mình, trở thành thành, phấn đấu, bổ sung lực lượng trẻ cho Đảng, kế tục sự nghiệp cách mạng và vang của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã làm.

5. Xây dựng tinh thần quốc tế vô sản chân chính, kết hợp sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại, nâng cao vai trò đội tiên phong trong hội nhập quốc tế

Đảng ta do Chủ tịch sáng lập và rèn luyện, ngay từ khi ra đời đã giành cao ngơn của chủ nghĩa quốc tế vô sản, đưa nhiệm vụ đoàn kết với giai cấp vô sản thế giới, với các dân tộc bị áp bức, coi đó là một nguyên tắc, một trong những nhân tố quyết định thành công của cách mạng nước ta.

Trong thời kỳ đội mới, hội nhập quốc tế, Đảng xác định công tác của đoàn kết với phong trào cách mạng các nước, đảng thế hệ mới và phong trào cộng đồng châu ngoi và giao linh hoạt, có nguyên tắc trên tinh thần Việt Nam muơn là bạn, là đội tác tin cậy với tất cả các nước trong công đồng quốc tế, vì hòa bình, hợp tác và phát triển; Nhất quán coi cách mạng Việt Nam là một bộ phận của cách mạng thế giới, tiếp tục đoàn kết, ủng hộ các phong trào cách mạng, các xu hướng và trào lưu tiến bộ của thế giới vì các mục tiêu hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội; Nêu cao nguyên tắc đoàn kết, tôn trọng, tôn trọng công đồng, phát huy sức mạnh dân tộc, sức mạnh của chủ nghĩa yêu nước, sức mạnh đội đoàn kết toàn dân, trên cơ sở sức mạnh bên trong mà tranh thủ và tận dụng sự đồng tình, ủng hộ rộng rãi của các lực lượng bên ngoai.

Thầy thi công nghiệp là người đứng đầu theo tinh thần Hồ Chí Minh, trong những năm gần đây, nước ta đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng, góp phần nâng cao uy tín và vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế. Hiện nay, Việt Nam có quan hệ ngoại giao với 188/193 quốc gia thành viên Liên Hợp Quốc, là thành viên tích cực của hơn 70 tổ chức quốc tế và khu vực; thi thoảng quan hệ đối tác chiến lược với 16 nước, đối tác toàn diện với 11 nước... Việt Nam cũng là thành viên của

Việt Nam

63 tổ chức quốc tế và có quan hệ với hơn 500 tổ chức phi chính phủ trên thế giới. Việt Nam đã tham gia và hoàn thành tích cực với vai trò ngày càng

đáng kể trong

thực hiện các mục tiêu của Liên Hợp Quốc, đặc biệt là làm nhiệm vụ không ngừng trên lĩnh vực an ninh nhân quyền 2008-2009, thành viên Hội đồng Nhân quyền, nhiệm kỳ 2014-2016

;

là thành viên tích cực của các tổ chức quốc tế và khu vực: Phong trào không liên kết, WTO, ASEAN, APEC.

..

III. BÀI HỌC QUA 50 NĂM THỰC HIỆN DI CHỨC

1. Bài học về tinh thần và bản lĩnh khoa học cách mạng của Đảng

Bản Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh được viết trong bối cảnh cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của dân tộc ta đang trong giai đoạn ác liệt. Niềm tin sâu sắc vào cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước “

những

thắng lợi hoàn toàn. Đó là niềm tin sắt đá của chúng ta”

trong bản Di chúc của

Bác

đã

truyền nguyền lòng tin vào mối con người và tạo nên sức mạnh to lớn - sức mạnh của niềm tin, của ý chí cách mạng

của toàn dân tộc Việt Nam

tạo nên Đ

ội thống

M

ùa xuân 1975 lịch sử

. Trong những năm đầu thập kỷ 80 của thế kỷ XX, chúng ta phải đối mặt với những yêu cầu, bất cập của chế độ hành chính quan liêu bao cấp, nền kinh tế rơi vào khủng hoảng trầm trọng. Chính trong hoàn cảnh đó, Đảng ta là chủ động bản lĩnh khoa học và cách mạng của mình bằng việc khởi xướng, tổ chức và lãnh đạo công cuộc đổi mới đất nước. Tại Đại hội IV, Đảng ta

đã “nhìn thẳng vào sự thật”, thẳng thắn phê bình và phê bình, nghiêm túc rút ra những bài học lịch sử của cách mạng Việt Nam: “lấy dân làm gốc”, “tôn trọng và hành động theo quy luật khách quan”, “đoàn kết toàn dân” phát huy sức mạnh tổng hợp để bảo vệ Tổ quốc và xây dựng chủ nghĩa xã hội.

2. Bài học về sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng

Trong Di chúc, Bác kính nhắc “Đoàn kết là một truyền thống quý báu của Đảng và của dân ta”. Việc giữ gìn sự đoàn kết thống nhất trong Đảng là nhân tố quyết định sự thành công trong mọi nhiệm vụ, “tiên天的 thống nhất này trước thống nhất khác”

Như đoàn kết, Đảng ta đã lãnh đạo nhân dân làm Cách mạng Tháng Tám thành công, lập ra nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, như đoàn kết, thống nhất chúng ta đã đánh thắng thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, giành độc lập, thống nhất đất nước, đi lên chủ nghĩa xã hội. Như đoàn kết, thống nhất giữa ý Đảng và lòng dân, đất nước ta thực hiện công cuộc đổi mới thành công, thoát khỏi cuộc khủng hoảng kinh tế - xã hội.

Đoàn kết thống nhất trong Đảng càng phải được xem là một chiến lược lâu dài để với sự nghiệp cách mạng. Là Đảng duy nhất cầm quyền, Đảng ta càng phải xây dựng, củng cố sự đoàn kết thống nhất, “giữ gìn sự đoàn kết và nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình”. Đoàn kết của Đảng chính là temel nguồn cho các hoạt động chính trị và là nhân tố quyết định bảo đảm đổi mới đoàn kết dân tộc.

3. Bài học về thực hành dân chủ rộng rãi, thẳng thắn xuyên, nghiêm chỉnh phê bình và phê bình

Độc lập tự do sự đoàn kết, thống nhất của Đảng theo Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng ta

phải thực hành dân chủ

thực sự

. Như dân chủ

, Đảng ta đã khởi đầu, phát huy cao nhất trí tuệ, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của mình. Như dân chủ, trong Đảng đã khắc phục

tình trạng bè cánh, cục bộ, địa phương nặng chịch nghĩa, quan liêu, hách dịch của quy định, xa rời quần chúng. Thành hành dân chủ rộng rãi nghĩa là phải dân chủ thực sự, dân chủ thực sự xuyên, dân chủ thực sự trung thực của Đảng. Nhân dân, dân chủ phải gắn với tập trung. Tập trung dân chủ là nguyên tắc sống còn và cũng là biện pháp tốt nhất để xây dựng Đảng ta. Kiên quyết đấu tranh chống lại những biểu hiện trong thành hành dân chủ hình thức. Lợi ích dân chủ để truyền bá những quan điểm, tập thể cá nhân, xâm phạm lợi ích chung, gây mất đoàn kết trong Đảng, trong xã hội.

Thành xuyên và nghiêm chỉnh phê bình và phê bình. Tập phê bình và phê bình là nguyên tắc, là quy luật phát triển của Đảng. Trong Di chúc, Hồ Chí Minh coi đây là biện pháp tốt nhất để củng cố, phát triển sự đoàn kết, thống nhất của Đảng. Nguyên tắc yêu cầu tập phê bình và phê bình phải thực sự xuyên, nghiêm túc, không nể nang, qua loa đại khái, hình thức. Mục đích của tập phê bình và phê bình là giúp cho bản thân và đồng đội ngày càng tiến bộ hơn; tuy nhiên không vì mâu thuẫn cá nhân, đồng đội cá nhân mà phê bình theo kiểu “vạch lá tìm sâu”, “bới lông tìm vết” nhằm trừ dập, đấu đá, hãm hại lẫn nhau. Theo Hồ Chí Minh, tập phê bình và phê bình là công việc thực sự xuyên; ngược lại tập phê bình và phê bình thực là ngược lại tiến bộ, là thoái bộ.

4. Bài học về sự quan tâm đến công tác bồi dưỡng cán bộ trẻ, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ

Đoàn viên, thanh niên là nguồn lực kế thừa sự nghiệp cách mạng của Đảng. Những hạt giống tốt sẽ nảy nở, vươn cao những mầm xanh cho đất nước, quê hương. Bác căn dặn: “Đảng cần phải chăm lo giáo dục đào tạo cách mạng cho họ, đào tạo họ thành những người thừa kế xây dựng xã hội chủ nghĩa vừa “hồng” vừa “chuyên”. Bài học về công tác bồi dưỡng cán bộ trẻ sau là một ví dụ rất quan trọng và rất cần thiết”

. Công việc này “quan trọng” vì không ai khác ngoài các thế hệ thanh niên sẽ kế thừa sự nghiệp cách mạng. Công việc này “cần thiết” vì tính cấp bách trước mắt cũng như sự nghiệp lâu dài; việc rèn luyện để có cách mạng, việc xây dựng một thế hệ cách mạng đòi hỏi phải có thời gian của sự thất bại.

5. Bài học về chăm lo, không ngừng nâng cao đời sống của nhân dân

Sự quan tâm tới nhân dân là bản phận, trách nhiệm của Đảng bởi lợi ích của Đảng không nằm ngoài lợi ích của dân tộc, của nhân dân. Có những lý do, nhân dân mới có niềm tin vững chắc vào Đảng; mất lòng mất đức đi theo Đảng để cuộc sống ngày càng ngày càng hoàn thiện hơn.

4. Tăng cường bồi dưỡng, đào tạo, rèn luyện cán bộ, đáp ứng thực tiễn nhiệm vụ cách mạng

Thực tiễn di chúc của Người và đường lối của Đảng ta, nhiệm vụ bồi dưỡng theo cách mạng cho đội ngũ cán bộ; đội ngũ xây dựng đội ngũ cán bộ tài năng, hoàn thành tốt nhiệm vụ trách nhiệm và nhân dân giao phó, trong thời gian tới, các cấp ủy, chính quyền, ban, ngành chức năng từ Trung ương đến địa phương cần tập trung quán triệt sâu sắc chủ trương của Đảng, Nhà nước và vai trò của thế hệ trẻ, với “đội ngũ nòng cốt, phẩm chất chính trị, trí tuệ, chuyên môn, lòng yêu nước, xây dựng đội ngũ cán bộ là công nhân, là trí thức, là kỹ sư, là nghệ sĩ, là nhà lãnh đạo, ý thức tôn trọng và nghiêm chỉnh chấp hành Hiến pháp và pháp luật cho cán bộ, đội ngũ viên chức là thế hệ trẻ... Phát huy vai trò của thế hệ trẻ trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc” theo Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và Chương trình số 42-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thế hệ trẻ, giai đoạn 2015-2030”. Đội ngũ sự nghiệp chính trị gia đình - nhà trường - Đoàn Thanh niên - xã hội trong đào tạo, bồi dưỡng thế hệ trẻ toàn diện về mặt chính trị; trong đó, chú trọng nguyên tắc đào tạo gắn với bồi dưỡng, tin tưởng giao việc, tạo điều kiện để tuổi trẻ được trải nghiệm, phấn đấu và trưởng thành; xây dựng nguồn cán bộ trẻ, đội ngũ quy hoạch cho trẻ em và lâu dài, “phối hợp khéo léo kết hợp cán bộ già với cán bộ trẻ”, “không nên coi thường cán bộ trẻ” như Hồ Chí Minh đã căn dặn.

5. Mở rộng quan hệ đối ngoại, nâng cao vị thế Việt Nam trong hội nhập quốc tế

Di chúc Hồ Chí Minh và vận động đoàn kết quốc tế sẽ mở ra khả năng rộng lớn để Việt Nam, thực tiễn thế giới và những nhiệm vụ đối ngoại mà Đại hội Đảng ta đặt ra. Vì vậy, trong thời kỳ mới, Đảng ta tiếp tục khẳng định phương châm và đường lối đối ngoại là “Đa dạng hóa, đa phương hóa trong quan hệ đối ngoại; chủ động và tích cực hội nhập quốc tế; là bạn, là đối tác tin cậy và thành viên có trách nhiệm của cộng đồng quốc tế”. Đây là mục tiêu và làm sâu sắc hơn quan hệ với các đối tác, nhất là các đối tác chiến lược và các nước lớn có vai trò quan trọng đối với phát triển và an sinh của đất nước, đưa khuôn khổ quan hệ đã xác lập vào thực tiễn. Chủ động tham gia và phát huy vai trò với các cơ chế đa phương, đặc biệt là ASEAN và Liên hợp quốc. Chủ động, tích cực tham gia các cơ chế đa phương và quốc tế, an ninh... Triển khai đồng bộ hoạt động đối ngoại, cả về chính trị, an ninh, quốc phòng, kinh tế, văn hóa, xã hội. Nâng cao chất lượng công tác tham mưu với đối ngoại và hội nhập quốc tế. Tăng cường công tác thông tin đối ngoại, hội nhập quốc tế, tạo đồng thuận trong nước và tranh thủ sự ủng hộ của bạn bè quốc tế đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ đất nước.

□□□□□□

□ □ □

* * *

Kể từ 50 năm ngày Bác đi xa, ôn lại lời căn dặn của Người trong Di chúc, là dịp để mỗi cán bộ, đảng viên, mỗi thành viên Đảng ta soi rọi lại mình; phấn đấu xây dựng Đảng ngày càng trong sạch, vững mạnh lãnh đạo khối đi đoàn kết toàn dân “xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, dân chủ và giàu mạnh” như di nguyện của Người.

BAN TUYÊN GIÁO TRUNG ƯƠNG